

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2022/HSST

Ngày: 17/02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Bách

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Luận và ông Hoàng Công Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyễn- Kiểm sát viên.

Ngày 17/02/2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/HSST ngày 26/01/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-HS ngày 07/02/2022 đối với bị cáo: **Hoàng Văn C-** sinh năm 2000;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản N, xã H, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Hoàng Văn N, mẹ đẻ Triệu Thị L; Chưa có vợ con.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/11/2021 đến ngày 11/11/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo C: Bà Nguyễn Thị Ứng- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

* *Những người làm chứng:*

- Anh Nguyễn Đức T- sinh năm 1973. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Phạm Đình Đ- sinh năm 1995. (Vắng mặt).

Địa chỉ: xã V, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Văn C có mối quan hệ bạn xã hội với người thanh niên tên T1 (không rõ họ, tuổi, địa chỉ). Chiều ngày 01/11/2021, C và T1 đi đến khu vực ngã tư Thân thuộc huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang chơi. Tại đây T1 có nói với C biết là có người ở Hải Dương muốn mua pháo nổ và T1 thì biết chỗ bán pháo nổ ở Bắc Giang nên T1 sẽ giao dịch mua bán pháo còn C thì vận chuyển giao pháo cho người mua ở Hải Dương với tiền công C được hưởng là 5.000.000đ khi xong việc thì C đồng ý. Đến khoảng 18 giờ ngày 02/11/2021 T1 lại gặp C ở khu vực trên và C gọi xe taxi do anh Nguyễn Đức T- sinh năm 1973 ở thôn H, xã T, huyện Lục Nam điều khiển chở C cùng T1 đi khoảng 200m rồi T1 bảo dừng xe, T1 xuống gặp 01 thanh niên (không biết họ, tên, tuổi, địa chỉ) đi xe máy chở theo 01 thùng carton, C cũng xuống xe và cùng T1 bê thùng carton này để vào cốp xe taxi, trong lúc bê thùng hàng trên thì T1 có nói với C là C mang thùng pháo này giao cho người mua lấy số tiền 31.000.000đ. Sau đó T1 ở lại còn C tiếp tục ngồi xe taxi để mang pháo về Hải Dương giao cho người mua. Trên đường đi người mua pháo có nhắn tin qua lại với C về giá tiền, cách giao nhận pháo và tiền (trước đó T1 có mượn điện thoại của C để liên lạc với người mua pháo ở Hải Dương). Đến 19 giờ 40 phút khi đi đến tỉnh lộ 390D cạnh cây xăng M thuộc địa phận xã N, huyện Nam Sách thì C bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra phát hiện, bắt quả tang 14,7kg pháo nổ do C vận chuyển trên xe ô tô taxi BKS 98A-250.91 do anh Nguyễn Đức T điều khiển. Thu giữ tại cốp xe 01 thùng carton bên trong chứa 03 thùng carton nhỏ. Thùng thứ nhất có 146 vật hình trụ tròn, thùng thứ hai có 100 vật hình trụ tròn cùng có đặc điểm: kích thước dài 09cm, đường kính 03cm, vỏ bằng giấy màu đỏ, được bịt kín 02 đầu, 01 đầu có gắn sợi dây nhỏ màu bạc dài 04cm; thùng thứ ba có 13 vật hình trụ tròn kích thước dài 14cm, đường kính 07cm, vỏ bằng giấy màu đỏ, được bịt kín 02 đầu, 01 đầu có gắn sợi dây nhỏ màu bạc dài 07cm. C tự khai đó là pháo nổ do C vận chuyển thuê đi giao cho người mua.

Tại Kết luận giám định số 102/KLGD-PC09 ngày 03/11/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

Mẫu 1: 246 vật hình trụ tròn dài 09cm, đường kính 03cm, vỏ bằng giấy màu đỏ, được bịt kín 02 đầu, 01 đầu có gắn sợi dây nhỏ màu bạc dài 04cm, có khối lượng 10kg, là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ.

Mẫu 2: 13 vật hình trụ tròn dài 14cm, đường kính 07cm, vỏ bằng giấy màu đỏ, được bịt kín 02 đầu, 01 đầu có gắn sợi dây nhỏ màu bạc dài 07cm, có khối lượng 4,7kg, là pháo nổ, khi đốt hoặc kích thích pháo gây tiếng nổ.

- Về vật chứng:

9,5kg mẫu 1 và 4,0kg mẫu 2 pháo được niêm phong trong hộp giấy hoàn lại sau giám định đã được tiêu hủy theo quy định;

01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu sơn trắng, BKS 98A-250.91. Đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức T.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868292029590423 có số IMEI 2: 868292029630427 lắp sim số 0337720072; 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 34x45x63cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 18x25x28cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 12x20x60cm. Hiện đang được quản lý tại kho vật chứng Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nam Sách.

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-NS ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố Hoàng Văn C về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn C thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo C đề nghị: Tội danh của bị cáo theo như cáo trạng truy tố là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đề nghị HĐXX xem xét áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo mức 09 tháng tù, miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 10 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 02/11/2021; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 34x45x63cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng

18x25x28cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 12x20x60cm; Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868292029590423 có số IMEI 2: 868292029630427 lắp sim số 0337720072 của bị cáo. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương, Công an huyện Nam Sách, Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương, Viện kiểm sát huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 19 giờ 40 phút ngày 02/11/2021, tại khu vực cạnh cây xăng M thuộc địa phận xã N, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, bị cáo Hoàng Văn C đang có hành vi vận chuyển trên xe taxi nhãn hiệu Hyundai i10 màu sơn trắng, BKS 98A-250.91 do anh Nguyễn Đức T điều khiển từ Bắc Giang về Hải Dương với số lượng 14,7kg pháo nổ thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về hàng hóa cấm lưu thông và sử dụng là pháo nổ, gây mất trật tự tại địa phương đặc biệt là trong dịp Tết Nguyên đán. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc vận chuyển loại hàng hóa cấm lưu thông là vi phạm pháp luật; nhưng vì để kiếm lời bất chính nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện với khối lượng 14,7kg pháo nổ. Do vậy, hành vi của

bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Hoàng Văn C về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng:

4.1. Bị cáo Hoàng Văn C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

4.2. Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo Hoàng Văn C khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo C nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo C.

[7] Về xử lý vật chứng:

7.1. Đối với 246 vật hình trụ tròn dài 09cm, đường kính 03cm, vỏ bằng giấy màu đỏ, được bịt kín 02 đầu, 01 đầu có gắn sợi dây nhỏ màu bạc dài 04cm, có khối lượng 10kg và 13 vật hình trụ tròn dài 14cm, đường kính 07cm, vỏ bằng giấy màu đỏ, được bịt kín 02 đầu, 01 đầu có gắn sợi dây nhỏ màu bạc dài 07cm, có khối lượng 4,7kg, tổng khối lượng là 14,7kg là pháo nổ. Sau khi cơ quan giám định đã hoàn lại 9,5kg mẫu 1 và 4,0kg mẫu 2 pháo được niêm phong trong hộp giấy đã được Cơ quan điều tra tiến hành tiêu hủy theo quy định là phù hợp.

7.2. Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 màu sơn trắng, BKS 98A-250.91 của anh Nguyễn Đức T. Anh Tiến là lái xe taxi khi nhận chở C và hàng hóa không biết đó là pháo nổ. Xác định anh T và chiếc xe không liên quan đến tội phạm nên Cơ quan điều tra Công tỉnh Hải Dương đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Đức T là phù hợp.

7.3. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868292029590423 có số IMEI 2: 868292029630427 lắp sim số

0337720072 của bị cáo C sử dụng để liên lạc trong quá trình vận chuyển hàng cấm nên là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu phát mai sung quỹ nhà nước; 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 34x45x63cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 18x25x28cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 12x20x60cm không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với người thanh niên tên T1- người thuê và người đàn ông nhận pháo do C vận chuyển nhưng không rõ đặc điểm, căn cước nên chưa có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Nhưng bị cáo thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn án phí nên cần miễn án phí cho bị cáo theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn C phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn C **12** (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 02/11/2021, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu phát mai sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Lenovo màu đen đã qua sử dụng có số IMEI 1: 868292029590423 có số IMEI 2: 868292029630427 lắp sim số 0337720072 của bị cáo Hoàng Văn C.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 34x45x63cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 18x25x28cm, 01 thùng carton loại hộp chữ nhật có kích thước khoảng 12x20x60cm.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hoàng Văn C.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS huyện Nam Sách;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bách